

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 18/2018/HS-ST

Ngày 23/8/ 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đặng Văn Minh

- Ông Phạm Thanh Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành là thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức-tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên tòa: Ông Võ Duy Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Tấn V, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1996 tại xã ĐL, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: thôn Kỳ Tân, xã ĐL, huyện MĐ, tỉnh QN; nghề nghiệp: nông; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; con ông: Trần Tấn H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Từ nhỏ sinh sống cùng cha mẹ, ăn học tại thôn KT, xã ĐL, huyện MĐ, tỉnh QN. Học đến lớp 3/12 thì nghỉ học ở nhà sinh sống cùng gia đình tại thôn KT, xã ĐL, huyện MĐ, tỉnh QN. Năm 2006, gia đình chuyển vào làm ăn, sinh sống tại tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Trần Tấn V đến sống cùng bác ruột tên Trần Quang V1, sinh năm 1958 ở xã ĐL, huyện MĐ, tỉnh QN cho đến nay.

Bị cáo Trần Tấn V bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” từ ngày 04/5/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Lê Văn L, sinh năm 1996,

Nơi cư trú: Thôn KT, xã ĐL, huyện MĐ, tỉnh QN

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Minh N, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Thôn MK, xã ĐT, huyện MĐ, tỉnh QN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 03/5/2018, Trần Tấn V (Sinh năm 1996, trú tại thôn KT, xã ĐL, huyện MĐ) đi bộ lang thang ở thôn KT, xã ĐL, huyện MĐ. Sau đó, V đến nhà bạn tên Lê Văn L (Sinh năm 1996, trú tại thôn KT, xã ĐL, huyện MĐ) để thăm chơi. Khi đến thì V thấy nhà của L cửa trước đóng, cửa sau mở nên V đi vào nhà bằng cửa sau, khi vào nhà thì thấy L đang nằm ngủ ở lối đi hành lang trong nhà, em ruột của L là Lê Văn H đang nằm ngủ trong buồng. Lúc này, V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để có tiền tiêu xài cá nhân. V đi vào buồng ngủ nơi H đang ngủ thì nhìn thấy 02 điện thoại di động đang sạc pin để ở dưới nền nhà, V đến lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu xám bạc bỏ vào túi quần của mình rồi đi ra khỏi nhà L. Sau đó, V đi bộ và nhờ người đi đường là một thanh niên (không rõ lai lịch) chở V đến cửa hàng điện thoại Minh Hiếu ở xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. V đem điện thoại Iphone 6s Plus đến gặp chủ tiệm điện thoại là chị Nguyễn Minh N (Sinh năm 1976, trú tại thôn Mỹ Khánh, xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi) và hỏi: *“Chị bế khóa điện thoại được không, máy đưa cháu bấm bậy bạ làm điện thoại bị khóa mất”* thì chị N này trả lời: *“Đưa chị coi thử”*. Sau đó, chị N nói: *“Có gì em để điện thoại đây trưa lên lấy”*. V hỏi chị N: *“Điện thoại này bao nhiêu tiền”* thì chị N trả lời: *“Chồng chị mua bán điện thoại biết rõ hơn chứ chị không biết”*. V tiếp tục nói: *“Chị mở khóa điện thoại giúp em, nếu có ai gọi thì chị đừng nghe máy”*. Sau đó, V để điện thoại Iphone lại rồi đi về xã ĐL, huyện MĐ, tỉnh QN.

Đến khoảng 08 giờ, Lê Văn L thức dậy không thấy điện thoại di động của mình ở đâu đã dùng điện thoại của gia đình để gọi vào điện thoại Iphone bị mất thì được chị N nhận cuộc gọi nên L đã báo cho chị N là điện thoại di động của mình bị mất trộm. Sau đó, L đến cửa hàng điện thoại Minh Hiếu và báo cáo sự việc cho công an huyện Mộ Đức. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì V quay lại cửa hàng điện thoại Minh Hiếu để lấy lại điện thoại thì được Công an huyện Mộ Đức triệu tập làm việc. Qua làm việc V đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như trên.

- Đối với bà Nguyễn Minh N: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức xác định bà N khi nhận sửa chữa điện thoại di động Iphone 6s plus màu xám bạc của bị cáo Trần Tấn V thì bà N không biết đây là tài sản do Trần Tấn V phạm tội trộm cắp tài sản mà có nên bà N không vi phạm pháp luật.

- Đối với đối tượng đã chở V đến cửa hàng điện thoại Minh Hiếu: khi chở V thì V không nói việc V đã trộm cắp chiếc điện thoại di động, V không biết lai lịch của đối tượng này nên không có cơ sở để xử lý.

Tại Bản kết luận định giá ngày 03/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Mộ Đức kết luận tài sản trên có giá trị 11.192.000^d (Mười một triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Cáo trạng số 13/CT-VKS, ngày 17/7/2018 của Viện kiểm sát dân huyện Mộ Đức đã truy tố bị cáo Trần Tấn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo Trần Tấn V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 01 Điều 173; điểm i, s khoản 01 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Tấn V từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V.

Về vật chứng trong vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT thu giữ vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu xám bạc, trên điện thoại có dòng chữ Iphone S. Quá trình điều tra xác định tài sản này là của anh Lê Văn L làm chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh L theo quy định

Về phần dân sự của vụ án: Bị hại Lê Văn L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Tấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu ở trên; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở, chứng cứ xác định: Trần Tấn V (Sinh năm 1996, trú tại thôn KT, xã ĐL, huyện MĐ) là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Để có tiền tiêu xài cá nhân nên vào sáng ngày 03/5/2018 V lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản nên đã lén lút trộm cắp 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus của anh Lê Văn L có giá trị 11.192.000^d (Mười một triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Trần Tấn V đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, là một trong những khách thể được pháp luật bảo vệ. Đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đây là vụ án không có đồng phạm, bị cáo V một mình thực hiện hành vi phạm tội, không có ai giúp sức.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Trần Tấn V, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, cần áp dụng các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Tấn V là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ mà còn xâm hại đến trật tự, trị an của địa phương nên cần xét xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Đối với bà Nguyễn Minh N: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức xác định bà N khi nhận sửa chữa điện thoại di động Iphone 6s plus màu xám bạc của bị cáo Trần Tấn V thì bà N không biết đây là tài sản do Trần Tấn V phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý đối với bà N là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với đối tượng đã chở V đến cửa hàng điện thoại Minh Hiếu: Khi chở V thì V không nói việc V đã trộm cắp chiếc điện thoại di động, V không biết lai lịch của đối tượng này nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu xám bạc, trên điện thoại có dòng chữ Iphone S. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Lê Văn L làm chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh L là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên tòa là phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 01 Điều 173; Điểm i, s khoản 01 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Tấn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Tấn V 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Tấn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi người vắng mặt cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS CA huyện Mộ Đức;
- Chi cục THA DS huyện Mộ Đức;
- Nhà tạm giữ công an huyện Mộ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Duy Nam